TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **553**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 391/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Những người yêu cầu:

1.Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 28/02/1985;

CCCD 024185000661 do Bộ Công an cấp ngày 06/03/2025

2. Anh Đỗ Công L, sinh ngày 10/05/1975;

CCCD số 0010750044837 do Cục trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/06/2021.

Cùng địa chỉ: số 22A ngõ 1150 đường L, phường L, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Công L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường LT, quận Đ, thành phố Hà Nội (nay là Ủy ban nhân dân Phường L, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 135, quyển số 01/2010 ngày 31/08/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, do không hợp nhau về tính cách, lối sống nên chị T, anh L cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung là Đỗ Công L, sinh ngày 06/06/2012. Ly hôn chị T, anh L cùng thống nhất thỏa thuận chị T là sẽ là người trực

tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Công L, sinh ngày 06/06/2012 kể từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đỗ Công L có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Công L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Công L.

- *Về con chung:* Chị Thư và anh Lợi có 01 con chung là Đỗ Công L, sinh ngày 06/06/2012. Ly hôn chị T, anh L cùng thống nhất thỏa thuận chị T là sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Công L, sinh ngày 06/06/2012 kể từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đỗ Công L có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ Về cấp dưỡng con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Công L tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nhà ở:* Anh chị cùng trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- *Về công nợ chung:* Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0008976 ngày 24/09/2025 tại Thi hành án Dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- VSKND khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường LT (nay là Phường L) (Quyển số 01/2010);
- Thi hành án dân sự khu vực 2 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Nghĩa Hải